

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THCS-THPT BẮC SƠN

.....&.....

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THCS-THPT BẮC SƠN
GIAI ĐOẠN 2023-2028

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển Trường THCS và THPT Bắc Sơn
giai đoạn 2023 - 2028

Trong bối cảnh Đảng và Nhà nước Việt Nam đang chủ trương đổi mới mạnh mẽ hệ thống giáo dục quốc gia để phục vụ cho mục tiêu công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước, thực hiện Luật Giáo dục năm 2019 cùng với các quyết định và kế hoạch cụ thể đã khẳng định quyết tâm cao trong việc nâng cao chất lượng giáo dục. Cụ thể, Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2019, cùng với Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện nghị quyết của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI liên quan đến việc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo đáp ứng yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, đã tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của giáo dục Việt Nam. Điều này bao gồm cả việc đảm bảo cơ sở vật chất thông qua Kế hoạch số 2455/KH-GDDT-KHTC ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, nhấn mạnh việc cần thiết phải cải thiện và mở rộng cơ sở vật chất cho trường học, từ giáo dục mầm non đến giáo dục phổ thông.

Trường THCS và THPT Bắc Sơn nhận thức rõ sự cần thiết của việc đổi mới và phát triển, đã chủ động xây dựng một mô hình giáo dục mới với sĩ số 16 học sinh mỗi lớp. Mô hình này không chỉ nhằm nâng cao chất lượng dạy và học mà còn đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập cá nhân và phát triển kỹ năng cho học sinh. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo nhà trường đã xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2023 - 2028, thể hiện cam kết và trách nhiệm với mục tiêu đào tạo, hướng tới việc tạo ra một môi trường giáo dục tiên tiến, chất lượng cao, đồng thời đáp ứng đầy đủ và hiệu quả các yêu cầu, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đã giao phó.

Phố Hồ Chí Minh.

- Năm học 2020 - 2021:

+ Ban chấp hành Liên đoàn Lao động trao tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và hoạt động Công đoàn. Quyết định số 61/QĐKT-LĐLĐ ngày 20/10/2021 của Ban chấp hành Liên Đoàn lao Động Thành Phố Hồ Chí Minh.

+ Ban chấp hành Công đoàn ngành giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh công nhận Công đoàn cơ sở Trường THCS và THPT Bắc Sơn đạt kết quả đánh giá - xếp loại “Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. Quyết định số 22/QĐKT-CĐGD ngày 17/06/2021 .

+ Ban chấp hành Công đoàn ngành giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh tặng giấy khen Công đoàn cơ sở Trường đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động Công đoàn. Quyết định số 22a/QĐKT-CĐGD ngày 17/06/2021.

+ Ban chấp hành công đoàn ngành tặng giấy khen Tổ Công đoàn giáo viên - Văn phòng, đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động Công đoàn. Quyết định số 172/QĐKT-CĐGD ngày 12/11/2021.

+ Trường được Giám đốc Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh tặng giấy khen vì đã có thành tích trong công tác tuyên truyền, phối hợp, thực hiện tốt chính sách Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên. Quyết định số 743/QĐ-BHXH ngày 9/9/2021

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Môi trường bên trong

1. Lãnh đạo và quản lý

1.1 Điểm mạnh

Một trong những điểm mạnh nổi bật của trường chính là đội ngũ lãnh đạo: Ban Giám hiệu trường được đào tạo bài bản và đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ban Giám hiệu trường không chỉ sở hữu kiến thức chuyên sâu, phẩm chất đạo

đức và chính trị vững vàng mà còn có kỹ năng quản lý và lãnh đạo đơn vị hiệu quả, qua đó hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, Ban Giám hiệu trường nhận được sự tín nhiệm cao từ tập thể giáo viên, phụ huynh và học sinh. Đây không chỉ là bằng chứng cho năng lực và sự tâm huyết với sự nghiệp giáo dục mà còn là nguồn lực quý giá, góp phần tạo nên một môi trường giáo dục chất lượng cao, vững mạnh tại trường.

Trong suốt quá trình xây dựng nhà trường, đặc biệt là trong giai đoạn đổi mới giáo dục, nhà trường liên tục củng cố, hoàn thiện bộ máy và thể chế lãnh đạo quản lý của trường, không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý, vừa đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Chi bộ, Ban giám hiệu, vừa phát huy quyền chủ động sáng tạo của các tổ chức đoàn thể, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học, xây dựng môi trường sư phạm xanh - sạch - đẹp.

1.2 Điểm hạn chế

Chưa tổ chức nhiều hoạt động tập thể, sinh hoạt chuyên đề, hội thảo về tâm lý lứa tuổi, về công tác chủ nhiệm, giảng dạy để giáo viên học hỏi, trau dồi kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy, quản lý giáo dục học sinh.

→ Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường: Đội ngũ giáo viên ít cơ hội để nâng cao, trau dồi kinh nghiệm thông qua các hoạt động tại Trường.

2. Học sinh

2.1 Điểm mạnh

Học sinh luôn thực hiện đầy đủ nhiệm vụ theo quy định trong quá trình học tập và sinh hoạt tại trường như có ý thức tốt về ngôn ngữ ứng xử trong trường, thực hiện nghiêm túc trang phục học sinh, biết giữ gìn và bảo vệ tài sản nhà trường; góp phần xây dựng và phát huy tốt truyền thống của nhà trường.

Trường xây dựng tốt kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học kỹ thuật. Với đội ngũ giáo viên giảng dạy và bồi dưỡng nhiều kinh nghiệm nên kết quả học tập của học sinh không những ổn định theo từng năm mà còn có sự tiến bộ rõ nét qua các năm.

Chính nhờ những thành tích học tập của học sinh đã khẳng định vị trí Trường

THCS và THPT Bắc Sơn là một trong những trường THPT tiên tiến trong ngành giáo dục Thành phố, được học sinh và phụ huynh học sinh tin cậy.

2.2 Điểm hạn chế

Học sinh đa số là ở tỉnh nên chưa có sự tự giác, ý thức học tập, rèn luyện chưa tốt, chưa nỗ lực vượt khó trong học tập. Mặt khác, do ảnh hưởng từ các mạng thông tin và một số biểu hiện tiêu cực bên ngoài khiến cho khá nhiều học sinh chưa có nhận thức sâu sắc về giá trị sống, về văn hóa ứng xử và về kỹ năng sống. Các em chỉ tập trung vào việc học mà dần trở nên thụ động, cần khuyến khích các em chủ động tham gia hơn trong các hoạt động và phong trào của trường lớp.

3. Đội ngũ giáo viên và nhân viên

3.1 Điểm mạnh

Đội ngũ giáo viên giàu kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh. Các giáo viên trẻ nhiệt huyết, có sự học hỏi và phát triển không ngừng, luôn trao đổi kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn.

Tập thể thầy cô giáo có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm, tay nghề, chủ động, sáng tạo, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát huy những truyền thống tốt đẹp để xây dựng trường học ngày một đi lên, khẳng định thương hiệu về chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Về đội ngũ nhân viên trong nhà trường đều có năng lực, trách nhiệm và hoàn thành nhiệm vụ; có 02 giáo viên kiêm nhiệm công tác quản lý thiết bị do Hiệu trưởng phân công. Các nhân viên trong nhà trường đều được phân công các công việc phù hợp theo năng lực thực tế của mỗi người, đều hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết.

3.2 Điểm hạn chế

Một số giáo viên lớn tuổi chưa có nhiều đổi mới trong phương pháp giảng dạy, giáo viên tập trung giảng dạy kiến thức môn học mà chưa có sự tích hợp cao

trong việc giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử và giáo dục toàn diện đối với học sinh. Giáo viên thỉnh giảng chưa gắn bó nhiều với các hoạt động của nhà trường.

→ Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường: Khó khăn trong việc áp dụng các hình thức đổi mới phương pháp giảng dạy và gắn kết giáo viên (thỉnh giảng).

4. Cơ sở vật chất

4.1 Điểm mạnh

Trường THCS và THPT Bắc Sơn luôn chú trọng đầu tư cơ sở vật chất và các thiết bị dạy học. Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện đầu tư, mua sắm, sửa chữa phòng học, các phòng chức năng và máy vi tính đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng dạy học; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị.

Hiện nay, cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học về cơ bản đảm bảo yêu cầu giáo dục của nhà trường. Đảm bảo đầy đủ các phòng chức năng như: thư viện, phòng đọc sách, phòng thí nghiệm để phục vụ cho việc nâng cao chất lượng cải tiến giáo dục mà nhà trường mang lại cho học sinh một không gian và môi trường học tập tốt nhất.

4.2 Điểm hạn chế

Một số phòng học chưa đảm bảo không khí mát mẻ cho học sinh dù đã gắn máy lạnh và quạt nhưng do mặt trời chiếu vào lớp học nên còn bị hạn chế.

Một số đồ dùng thiết bị thực hành đã sử dụng lâu năm, sửa chữa nhiều lần.

~~Ảnh~~ Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường: ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học. Bên cạnh đó, việc sử dụng cơ sở vật chất của giáo viên và học sinh chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

5. Tài chính

5.1 Điểm mạnh

Nhà trường có đủ hệ thống, hồ sơ sổ sách liên quan đến dự toán tài chính cho các hoạt động giáo dục theo quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, đảm bảo việc xây

dựng dự toán kinh phí hợp lý, đúng quy định và sát với yêu cầu thực tế của nhà trường. Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của trường rõ ràng, dân chủ, được phổ biến rộng rãi đến từng giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

5.2 Điểm hạn chế

Công tác thanh lý nguồn cơ sở vật chất, thiết bị đã qua sử dụng 5 năm có kế hoạch thực hiện, nhưng thiết bị vẫn còn sử dụng được, nên việc đề xuất mua trang thiết bị mới còn một số hạn chế.

~~Ảnh hưởng~~ ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường: ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học.

TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ

Học sinh

Số lớp học	Năm học 2022-2023
Khối lớp 6	1
Khối lớp 7	1
Khối lớp 8	1
Khối lớp 9	2
Khối lớp 10	3
Khối lớp 11	2
Khối lớp 12	3
Cộng	13

TT	Số liệu	Năm học 2022-2023
1	Tổng số học sinh	196
	- Nữ	44
	- Dân tộc thiểu số	2
	- Khối lớp 6	2

- Khối lớp 7	13
- Khối lớp 8	22
- Khối lớp 9	26
- Khối lớp 10	29
- Khối lớp 11	43
- Khối lớp 12	61

Giáo viên

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Hợp đồng	Thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>Đại học	Đại học	Cao đẳng	Khác
1	Toán	5	2	0	5	0	0	5	0	0
2	Ngữ văn	3	3	0	1	2	1	2	0	0
3	Tiếng Anh	4	3	1	2	1	1	3	0	0
4	Vật Lý – CN	4	4	0	2	2	2	2	0	0
5	Hóa	3	1	0	2	1	0	3	0	0
6	Sinh	2	2	0	1	1	1	1	0	0
7	Lịch sử - GDQP&AN	3	2	0	0	3	1	2	0	0
8	Địa lý	2	2	0	1	1	1	1	0	0
9	GDCD	3	2	0	0	3	0	3	0	0
10	Tin học- nghệ	1	1	0	0	1	1	0	0	0
11	GDTC	1	0	0	1	0	0	1	0	0
12	Nhạc – Họa	2	2	0	0	1	1	1	0	0
Cộng		33	24	1	15	16	09	24	0	0

Cán bộ - Nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Số CB-NV					
				Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		T.số	Nữ			>Đại học	Đại học	Cao đẳng	Khác
1	BGH	2	2	2	0	2	0	0	0
2	TLTN	1	0	1	0	0	1	0	0
3	Kế toán	1	0	1	0	0	1	0	0
4	Thủ quỹ	1	1	1	0	0	1	0	0
5	Thư viện	1	0	1	0	0	1	0	0
6	TB-THTN	1	1	1	0	0	1	0	0
7	VP (HV-GV-TS)	8	4	8	0	2	6	0	0
8	Y tế	1	0	1	0	0	0	0	1
9	Bảo vệ	3	0	0	3	0	0	0	3
10	Phục vụ	5	5	0	5	0	0	0	5
Tổng		25	14	17	08	04	12	0	08

CƠ SỞ VẬT CHẤT

Chỉ danh	Số lượng	Diện tích/ Quy cách kỹ thuật/ Công năng
Phòng học	15	32 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Hội trường	01	250 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng Giáo viên	01	32 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng Hành chính	01	32 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng Thí nghiệm Lý-Công nghệ	01	70 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng chuẩn bị Lý	01	14 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng Thí nghiệm Hóa - Sinh	01	70 m ² / phòng, nhà xây cấp 2

Phòng chuẩn bị Hoá - Sinh	01	14 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng đồ dùng dạy học	01	25 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng vi tính	01	35 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng nghe nhìn	01	40 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Thư viện	01	95 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng Hiệu trưởng	01	24 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng Phó hiệu trưởng	01	36 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng Y tế	01	20 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng Phục vụ bán trú/Nội trú	14	50 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng Vệ sinh	09	15 m ² / phòng, nhà xây cấp 2
Phòng Tư vấn học đường	01	20 m ² / phòng, nhà xây cấp 2

Trang thiết bị trường học: 1 phòng

TT	Thiết bị	Số lượng	Chất lượng	Của trường hay thuê
1.	Bàn học sinh	8 cái	Tốt (Đang sử dụng)	Của trường
2.	Ghế học sinh	16 cái	Tốt (Đang sử dụng)	Của trường
3.	Bàn giáo viên	1 cái	Tốt (Đang sử dụng)	Của trường
4.	Ghế giáo viên	1 cái	Tốt (Đang sử dụng)	Của trường
5.	Bảng (tờ)	1 cái	Tốt (Đang sử dụng)	Của trường
6.	Đèn	5 bóng 1,2m	Tốt (Đang sử dụng)	Của trường
7.	Quạt	1 cái	Tốt (Đang sử dụng)	Của trường
8.	Máy lạnh	1 cái	Tốt (Đang sử dụng)	Của trường
9.	Tivi	1 cái	Tốt (Đang sử dụng)	Của trường

II. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI

1. Cơ chế, chính sách, pháp luật

Văn kiện đại hội XI của Đảng cộng sản Việt Nam.

Kết luận số 51-KL/TU ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI.

Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo.

Luật Giáo dục 2019.

1.1 Thuận lợi

Tận dụng chủ trương của Đảng và Nhà nước về ưu tiên đầu tư vào giáo dục để tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển của nhà trường thông qua việc áp dụng các chính sách ưu đãi.

Khai thác cơ chế giao quyền chủ động từ cấp trên để nhà trường có thể tự quản lý và thực hiện chiến lược mục tiêu một cách linh hoạt và hiệu quả.

Tạo ra một môi trường học tập và giáo dục mà học sinh và phụ huynh tin tưởng và ủng hộ, từ đó tạo ra một cộng đồng học tập tích cực và phát triển.

Đảm bảo đội ngũ cán bộ và giáo viên được đào tạo chuyên môn và sư phạm để có thể áp dụng những phương pháp dạy học hiện đại và tiên tiến.

Sử dụng công nghệ thông tin để tối ưu hóa việc tiếp cận và áp dụng các phương tiện, phương pháp dạy học mới, giúp nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.

1.2 Thách thức

Trong bối cảnh hội nhập, cha mẹ học sinh và xã hội đặt ra yêu cầu cao về chất lượng giáo dục.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện nền giáo dục trong thời kỳ mới của đất nước.

Khả năng sáng tạo, trình độ ngoại ngữ và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy là yếu tố quan trọng của đội ngũ nhân sự giáo dục.

1.3 Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường

Ban Giám hiệu, đội ngũ giáo viên và nhân viên nhà trường nhận thức được

tâm quan trọng và sự cần thiết của việc đổi mới giáo dục.

2. Kinh tế

2.1 Thuận lợi

Kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa và xu thế toàn cầu hóa mở ra những cơ hội đáng kể trong lĩnh vực giáo dục:

Bằng cách tận dụng lợi ích từ kinh tế thị trường và toàn cầu hóa, chúng ta có thể nhanh chóng phát triển giáo dục bằng việc cải thiện trang thiết bị dạy học và nâng cao cơ sở vật chất, đồng thời đáp ứng các yêu cầu đổi mới trong lĩnh vực này.

Môi trường kinh tế thị trường và xã hội chủ nghĩa tạo điều kiện cho mọi người có cơ hội phát triển và đóng góp theo khả năng của mình, từ đó thúc đẩy sự sáng tạo của từng thành viên trong hội đồng sư phạm nhà trường.

Kinh tế thị trường và toàn cầu hóa mở ra cơ hội cho xã hội đóng góp ngày càng nhiều vào sự nghiệp giáo dục, tạo ra một môi trường học tập đa dạng và phong phú hơn.

2.2 Thách thức

Với nguồn kinh phí hạn hẹp và sự chênh lệch lớn giữa cung và cầu, chúng ta đối diện với nhiều thách thức:

Yêu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất và nhân lực phục vụ cho giáo dục đang tăng lên, nhưng nguồn kinh phí lại có hạn.

Năng lực và khả năng hợp tác của mỗi cá nhân đều khác nhau, phụ thuộc vào nhiều yếu tố như kỹ năng, kinh nghiệm và tình hình cá nhân.

Chế độ chính sách hiện hành thường có xu hướng cứng nhắc và không phù hợp với hoạt động thực tế của các đơn vị giáo dục.

Đa số các trường THCS và THPT ở cả địa phương và thành phố đều tập trung đầu tư vào cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục từ cấp thành phố đến quốc gia.

2.3 Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường

Sự đầu tư, phát triển của các trường tạo ra sức ép đối với nhà trường trong việc tuyển sinh đầu vào.

Lương giáo viên được trả tùy thuộc vào năng lực nên thường nảy sinh tâm lý so sánh.

3. Văn hóa

3.1 Thuận lợi

Đa số các thành viên đều có ý thức tốt trong việc xây dựng, nuôi dưỡng bầu không khí dân chủ, hợp tác và tin cậy lẫn nhau.

Nhận thức được sự cần thiết phải cải tiến vươn lên, sáng tạo và đổi mới để nâng cao chất lượng hoạt động của mình.

Tôn trọng và luôn hướng về giá trị đích thực, giản dị trong sinh hoạt, trung thực, thẳng thắn trong công việc, nói và làm gắn liền với thực tiễn.

Ý thức tốt việc xây dựng nề nếp, tác phong, trật tự kỷ luật của học sinh, tập trung quan tâm đến các mối quan hệ thân thiện giữa người với người và với môi trường.

3.2 Thách thức

Mỗi người một cá tính, thể hiện văn hóa đồng đều ở mọi thành viên trong nhà trường là một việc vô cùng khó khăn; tốn nhiều thời gian để từ bỏ những thói quen không được tập thể chấp nhận.

Những tập quán xấu, hành vi tiêu cực bên ngoài xã hội tác động vào mọi người, tạo nên một sức ỳ trong quá trình hình thành nếp sống tốt đẹp trong nhà trường.

Các luật lệ, quy định, chuẩn mực xã hội, cùng với những quan niệm khác nhau giữa các thành phần trong xã hội không theo kịp với những hành vi tiêu cực xảy ra hàng ngày. Hay nói khác hơn chưa có sự thống nhất quan điểm về các chuẩn mực đạo đức giữa các thành viên trong nhà trường.

3.3 Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường

Những thách thức trong môi trường văn hóa ảnh hưởng đến việc xây dựng hình ảnh tốt đẹp về văn hóa nhà trường.

4. Xã hội

4.1 Thuận lợi

Dur luận xã hội đồng tình với quan điểm của nhà trường trong việc xây dựng phong trào “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”.

Sự phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội không những nâng cao hiệu quả giáo dục mà còn thúc đẩy khả năng hợp tác, cải thiện mạnh mẽ văn hóa ứng xử, giao tiếp trong nhà trường.

4.2 Thách thức

Sự bùng nổ của công nghệ thông tin cũng có mặt trái của nó, đó là các trò chơi game online làm cho một bộ phận học sinh bị ảnh hưởng nặng nề về mặt chuyên cần, học tập và sức khỏe. Tác động này làm giảm ý chí phấn đấu của học sinh.

Thiên tai dịch bệnh ảnh hưởng đến đời sống và kinh tế của khá đông người dân lao động nghèo.

4.3 Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường

Những thách thức của yếu tố xã hội ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả học tập của học sinh.

*** Qua phân tích môi trường bên trong và môi trường bên ngoài, Trường THCS và THPT Bắc Sơn đối mặt với thời cơ và thách thức sau:**

Thời cơ:

Sự tín nhiệm cao từ học sinh và phụ huynh học sinh trong khu vực cung cấp một nền tảng vững chắc cho sự phát triển của nhà trường.

Đội ngũ giáo viên đa dạng với sự kết hợp giữa thâm niên và sự trẻ trung, mang lại sự đa dạng và phong phú trong phương pháp giảng dạy và quản lý lớp học.

Nhà trường được công nhận và đánh giá cao bởi các cấp lãnh đạo, chính quyền, phụ huynh và cộng đồng, đồng thời luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo từ các cấp ủy Đảng và Chính quyền địa phương.

Đảng, Nhà nước và ngành giáo dục đang tiến hành các biện pháp đổi mới căn bản, toàn diện trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, nhằm đáp ứng được yêu cầu phát triển của thời đại.

Nhu cầu về giáo dục chất lượng cao đang tăng lên và ngày càng được coi trọng hơn, đặc biệt là trong bối cảnh sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin.

Thách thức:

Chương trình và Sách giáo khoa mới bắt đầu áp dụng vào năm 2021. Bên cạnh đó là những quy định mới về thi cử.

Các trường THCS và THPT ở khu vực và thành phố tăng về số lượng và chất lượng giáo dục. Đặc biệt là sự vươn lên của một số trường mới được xây dựng, có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia.

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện của nền giáo dục và đào tạo; Điều kiện để duy trì và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy một cách thường xuyên, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo và lòng khát khao cống hiến của một số ít giáo viên, nhân viên.

Khả năng học đi đôi với hành động và lý luận gắn với thực tiễn hiện vẫn chưa đáp ứng được kỳ vọng của xã hội.

Môi trường giáo dục, văn hóa, đời sống, lối sống của một bộ phận không nhỏ thanh thiếu niên và người lớn ngoài xã hội tiềm ẩn nhiều yếu tố tiêu cực, trình độ

dân trí của một bộ phận phụ huynh học sinh còn thấp chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập và rèn luyện của con em.

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2017 - 2022

1. Mặt đạt được

Quy mô trường lớp được duy trì ở mức độ vừa đủ để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, tạo được niềm tin với phụ huynh học sinh và học sinh.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị được đầu tư khá đầy đủ, đảm bảo được yêu cầu cần thiết cho việc dạy và học cũng như đổi mới phương pháp giáo dục.

Giữ vững được hiệu quả đào tạo (100% học sinh tốt nghiệp THPT).

Đội ngũ giáo viên và nhân viên đồng hành cùng với Ban Giám hiệu nhà trường trong việc nỗ lực đổi mới phương pháp dạy học, quan tâm đến học sinh và tạo lòng tin cho phụ huynh học sinh.

2. Mặt chưa đạt được

2.1 Nguyên nhân chủ quan

2.1.1 Về học sinh

Một bộ phận học sinh chưa có sự tự giác, ý thức học tập, rèn luyện chưa tốt, chưa nỗ lực vượt khó trong học tập.

2.1.2 Về đội ngũ

Một số giáo viên chưa chủ động quan tâm việc tiếp cận và đổi mới trong phương pháp giảng dạy.

Giáo viên thỉnh giảng chưa gắn bó nhiều với các hoạt động của nhà trường.

2.2 Nguyên nhân khách quan

Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục thường xuyên thay đổi, chưa có tính nhất quán cao trong việc triển khai hướng dẫn thực hiện nên nhà

trường khó khăn trong việc định hướng hoạt động lâu dài.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của nhà trường (công tác quản lý, giảng dạy, học tập, ...).

Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy và học.

Nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn cho đội ngũ giáo viên.

Tập trung giáo dục thái độ, động cơ học tập cho học sinh.

Đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động phong trào.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và cải tạo cảnh quan nhà trường xanh sạch đẹp.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Tạo dựng môi trường học tập an toàn, nề nếp, kỷ cương, giàu chất nhân văn, uy tín về chất lượng giáo dục, phát huy năng lực và tư duy sáng tạo, mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển.

Đảm bảo giáo dục toàn diện, góp phần đào tạo những công dân mạnh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực, lành mạnh về lối sống; tạo tiền đề để đào tạo nhân tài và nguồn nhân lực chất lượng cao cho quê hương, đất nước.

Xây dựng môi trường giáo dục năng động, khuyến khích học sinh nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu; phát triển tư duy sáng tạo, tinh thần tự chủ.

2. Tầm nhìn

Là ngôi trường mà mỗi học sinh, phụ huynh ưu tiên lựa chọn để học tập và rèn luyện. Cán bộ, giáo viên, nhân viên tự hào, gắn bó, sáng tạo, cống hiến, khát vọng vươn tới một ngôi trường xuất sắc.

Tiếp tục hoàn thiện phong cách giáo viên và học sinh Trường THCS và THPT Bắc Sơn trên cơ sở kế thừa truyền thống yêu nước, dạy giỏi, học giỏi đồng thời kiến tạo phẩm chất gắn với yêu cầu của thời đại: tự tin và tự chủ, năng động

và sáng tạo, tôn trọng và hợp tác, đam mê và cống hiến.

3. Giá trị cốt lõi

Tình đoàn kết - Lòng nhân ái: Sống nghĩa tình, ứng xử với mọi người và môi trường xung quanh bằng tinh thần hướng thiện.

Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác: là phẩm chất được nhà trường luôn có ý thức giáo dục học sinh để các em không chỉ có trách nhiệm với bản thân, với người thân mà còn sống có trách nhiệm với cộng đồng.

Tính trung thực - Khát vọng vươn lên: mọi thành viên của trường đều nhận thức rõ sáng tạo là yêu cầu tiên quyết để tạo ra các giá trị, đều được tạo điều kiện tối đa để tự chủ và sáng tạo trong công việc.

4. Phương châm hành động

“Chăm lo cho con em chúng ta như thế nào, thì chăm lo cho học sinh chúng ta như thế ấy”

(1) Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hóa. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng phụ trách tổ chuyên môn, trợ lý thanh niên, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm.

(2) Xây dựng và phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Người phụ trách: Ban lãnh đạo, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

(3) Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài, tiết kiệm.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất, kế toán, nhân viên thiết bị.

(4) Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Để nâng cao chất lượng quản lý và dạy học, chúng ta đề xuất triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực sau:

Sử dụng công nghệ thông tin để tổ chức thông tin, quản lý hồ sơ học sinh, và tạo ra các hệ thống quản lý trường học hiệu quả.

Áp dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy và học tập, bao gồm việc sử dụng phần mềm giảng dạy, bài giảng trực tuyến, và các tài liệu giáo trình điện tử.

Duy trì và phát triển trang web của trường, cung cấp thông tin về hoạt động của trường và các tài nguyên học tập trực tuyến.

Xây dựng và quản lý kho tài liệu điện tử đa dạng, bao gồm sách điện tử, bài giảng, bài kiểm tra, và tài liệu học tập khác. Tạo ra một thư viện điện tử đáng tin cậy với hàng ngàn tài liệu và tài nguyên học tập đa dạng.

Tạo một môi trường mạng kết nối giữa các trường học để chia sẻ kinh nghiệm và tài nguyên giáo dục.

Đồng thời, để động viên cán bộ, giáo viên, và nhân viên học hỏi và sử dụng máy tính hiệu quả, chúng ta nên tổ chức các khóa đào tạo và bồi dưỡng về công nghệ thông tin, đặc biệt là cho các nhóm như tổ Tin học và nhân viên thư viện. Người phụ trách chính cho việc triển khai này là Hiệu trưởng, tổ Tin học và các cán bộ thư viện.

(5) Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Xây dựng nhà trường văn hóa, thực hiện tốt quy chế dân chủ. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

Nguồn lực tài chính:

Ngoài ngân sách: Từ xã hội, các cá nhân, tổ chức tài trợ, phụ huynh học sinh. Các nguồn từ giảng dạy, dịch vụ của Nhà trường.

Tăng cường công tác kiểm tra.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác lập kế hoạch tài chính.

Nguồn lực vật chất:

Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

Người phụ trách: Ban lãnh đạo, Ban chấp hành Công đoàn, Ban đại diện phụ huynh học sinh.

(6) Xây dựng thương hiệu

Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, công nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

C. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Tạo dựng môi trường học tập an toàn, nề nếp, kỷ cương, uy tín về chất lượng giáo dục, phụ huynh an tâm khi gửi con em.

Mỗi học sinh có cơ hội phát huy năng lực và tư duy sáng tạo, học sinh có cơ hội tham gia các phong trào do Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

Mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực bản thân mình.

II. Mục tiêu cụ thể

Là ngôi trường mà mỗi học sinh, phụ huynh ưu tiên lựa chọn để học tập và rèn luyện. Năm học 2022 - 2023, Trường THCS và THPT Bắc Sơn sẽ phấn đấu được Ủy ban nhân dân Thành phố “Công nhận danh hiệu tập thể lao động xuất sắc”.

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

Giáo viên ngày tự hào gắn bó, cống hiến với trường. Một tập thể cán bộ, công nhân viên, giáo viên đoàn kết, gắn bó, giúp đỡ lẫn nhau trong công tác.

2. Học sinh

Trong nhiều năm qua trường THCS và THPT đạt tỷ lệ tốt nghiệp 100%, tỷ lệ đậu đại học ngày càng cao.

Riêng học sinh khối 12 đạt chứng chỉ Ielts từ 4.0 trở lên tăng 10% so với năm trước.

3. Cơ sở vật chất

Xây dựng thư viện đạt chuẩn.

Sửa chữa phòng giáo viên và phòng quản nhiệm, xây dựng phòng nghỉ giáo viên hiện hữu.

Xây dựng, sửa chữa nâng cấp sân chơi bãi tập và bổ sung trang thiết bị phục vụ dạy, học đạt chuẩn.

Các phòng tin học, thí nghiệm được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại, trang bị camera tất cả các hành lang, phủ sóng wifi toàn trường;

Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp – An toàn”.

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh

Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự lực, sáng tạo của học sinh; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành, phát triển năng lực và qua đó giúp học sinh xác định động cơ, thái độ học tập. Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, tổ chức các hoạt động dạy học hướng đến việc phát triển năng lực học sinh.

Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. Việc kiểm tra, đánh giá không chỉ là việc xem học sinh học được cái gì mà quan trọng hơn là biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không.

II. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý đối với các cán bộ quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường, quản lý chất lượng giáo dục và thực hiện công khai, dân chủ trong mọi mặt hoạt động của nhà trường.

III. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

Nâng cấp và đầu tư cơ sở vật chất trường học, từng bước hiện đại hóa để đáp ứng các yêu cầu của việc dạy và học.

IV. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

Ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và các hoạt động giáo dục khác.

Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng những cán bộ cốt cán chuyên trách về công nghệ thông tin có khả năng hiểu biết về tính năng, tác dụng và cách sử dụng qua đó phổ biến nhân rộng tới tất cả đội ngũ giáo viên trong trường. Giám sát chặt chẽ việc sử dụng, tránh lạm dụng những thiết bị này trong quá trình dạy học.

Sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm làm công cụ hỗ trợ việc dạy và học các môn học trong nhà trường, khai thác tốt các phần mềm thiết kế bài dạy như phần mềm powerpoint, word, violet...

Tăng cường sử dụng mạng internet để khai thác thông tin, tham khảo và xây dựng giáo án điện tử có chất lượng.

V. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

Xây dựng nhà trường văn hóa, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường. Ngoài ngân sách: Từ xã hội, các cá nhân, tổ chức tài trợ, phụ huynh học sinh. Các nguồn từ giảng dạy, dịch vụ của Nhà trường tăng cường công tác kiểm tra. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác lập kế hoạch tài chính.

Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ, trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học. Người phụ trách: Ban lãnh đạo, Ban chấp hành Công đoàn, Ban đại diện phụ huynh học sinh.

Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Tổ chức triển khai

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường, cơ quan quản lý, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược: (2023 - 2028)

- Giai đoạn 1: Từ năm 2023 - 2024:

+ Xây dựng trường lớp - Đầu tư cơ sở vật chất, đảm bảo đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động giảng dạy và giáo dục. Xây dựng hồ bơi, sân bóng đá, trang thiết bị phòng học và khu học tập Kỹ năng sống tại huyện Hóc Môn cho học sinh học tập vui chơi sau giờ học căng thẳng.

+ Phát huy tính chủ động sáng tạo của đội ngũ thầy cô giáo nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giáo dục trong điều kiện hội nhập quốc tế

- Giai đoạn 2: Từ năm 2024 - 2025: Nâng cao chất lượng học sinh được học tập và tham gia hoạt động trong môi trường văn minh, thân thiện và an toàn. Học sinh Có khả năng vận dụng kiến thức, tìm tòi, khám phá và phát triển nhận thức bản thân, biết hợp tác, giao tiếp và phấn đấu trong học tập. Ngoài ra, học sinh có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng xã hội

+ Tổ chức các cuộc thi cấp trường để tìm kiếm tài năng tham gia các cuộc thi học sinh giỏi, Olympic 30/4, nâng cao tỷ lệ học sinh đi thi chứng chỉ tiếng anh Quốc tế (Cambridge Test).

- Giai đoạn 3: Năm 2026 - 2028: Nâng cao chất lượng giảng dạy, là ngôi trường uy tín cao, mỗi học sinh, phụ huynh ưu tiên lựa chọn để học tập, rèn luyện. Đặc biệt là tăng cường môn Tiếng Anh, Kỹ năng sống, Ngoại khóa.

+ Học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa trải nghiệm, đóng kịch, tham gia các cuộc thi phong trào cấp trường như: Thời trang tái chế, Du lịch vòng quanh thế giới qua nét vẽ của học sinh, thiết kế bìa sách mà em thích qua ngôi bút sáng tạo...

4. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng giáo viên, công nhân viên nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Các Phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Chủ tịch Công đoàn

Chỉ đạo hoạt động của các tổ trưởng công đoàn, vận động xây dựng đạo đức lối sống, theo dõi và tổng hợp phong trào thi đua trong cán bộ, giáo viên và nhân viên. Chú trọng vào hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Làm công tác tư tưởng theo dõi động viên cán bộ, công chức khắc phục khó

khẩn trọng đó coi trọng yếu tố tâm lý để tạo động lực làm việc trong giáo viên, tổ chức các hoạt động kiểm tra đánh giá theo các tiêu chí đã đề ra.

8. Bí thư chi đoàn giáo viên, Trợ lý thanh niên

Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để có các chương trình huấn luyện kỹ năng sống, trò chơi dân gian, trò chơi khoa học; thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ Tin học, câu lạc bộ tiếng Anh; câu lạc bộ kỹ năng mềm; đội, nhóm văn nghệ... Duy trì và phát triển các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao hàng năm của trường.

Phát hiện và xây dựng lực lượng nòng cốt từ các chi đoàn lớp để xây dựng phong trào: “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, thu nhận và xử lý các thông tin phản hồi từ học sinh.

9. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

II. Phương thức kiểm tra, đánh giá

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, cập nhật những văn bản mới theo từng thời điểm để kịp thời điều chỉnh kế hoạch hoạt động của trường cho phù hợp.

IV. Các hoạt động để làm cơ sở kiểm định chất lượng và hiệu quả

1. Đối với học sinh

- Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cuối năm để đánh giá.
- Kết quả tốt nghiệp trung học phổ thông, trúng tuyển đại học, cao đẳng và các giải thưởng học sinh giỏi đạt được.
- Các hoạt động dành cho cá nhân và tập thể lớp được xem xét mỗi năm để đánh giá, xác định, kiểm tra lại kết quả thực hiện.
- Duy trì và có biện pháp hỗ trợ các câu lạc bộ hoạt động cho hiệu quả.

- Tăng cường các hoạt động phong trào đoàn thể của công đoàn, chi đoàn.

2. Đối với tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Các hoạt động thực tiễn của giáo viên trong suốt năm học: thao giảng, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.
- Tham gia các hoạt động ngoại khóa của tổ bộ môn và nhà trường.
- Tham gia các hoạt động phong trào đoàn thể của công đoàn, chi đoàn.
- Kết quả học tập của các lớp được phân công phụ trách.
- Kết quả thi đua cuối năm học.
- Căn cứ chuẩn giáo viên để phân đấu./.

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ
Kt. GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Phó Giám Đốc



Nguyễn Bảo Quốc



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thúy Hồng

Nơi nhận:

- Phòng TrH (để duyệt kế hoạch);
- Chi bộ, CDCS, TTCM;
- Lưu: VP.

